

Số: 93 /GP-UBND

Bình Phước, ngày 25 tháng 7 năm 2023

**GIẤY PHÉP KHAI THÁC, SỬ DỤNG NƯỚC DƯỚI ĐẤT**

**CHỦ TỊCH UBND TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 21 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 02/2023/NĐ-CP ngày 01 tháng 02 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số 24/2016/TT-BTNMT ngày 09 tháng 9 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc xác định và công bố vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt;

Căn cứ Thông tư số 75/2017/TT-BTNMT ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về bảo vệ nước dưới đất trong các hoạt động khoan, đào, thăm dò, khai thác nước dưới đất;

Căn cứ Thông tư số 17/2021/TT-BTNMT ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc giám sát khai thác, sử dụng tài nguyên nước;

Căn cứ Quyết định số 1327/QĐ-UBND ngày 24 tháng 5 năm 2021 của Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt Danh mục vùng hạn chế khai thác nước dưới đất và Danh mục khu vực phải đăng ký khai thác nước dưới đất trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 326/TTr-STNMT ngày 14 tháng 7 năm 2023.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Cho phép Công ty TNHH Chăn nuôi Đại Lộc (địa chỉ: Thôn 3, xã Đăk O, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước) được khai thác nước dưới đất với các nội dung sau:

1. Mục đích khai thác, sử dụng nước: Phục vụ cho chăn nuôi, sinh hoạt, tưới cây và rửa đường của Trang trại chăn nuôi heo, quy mô 3.000 con heo nái/lúa thuộc Công ty TNHH Chăn nuôi Đại Lộc.

2. Vị trí công trình khai thác nước dưới đất: Thôn 3, xã Đăk O, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước (thuộc đất của Công ty TNHH Chăn nuôi Đại Lộc được UBND tỉnh Bình Phước cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 28 tháng 10 năm 2021, số vào sổ cấp Giấy chứng nhận CT 35883). Vị trí này không nằm trong vùng hạn chế khai thác nước dưới đất đã được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1327/QĐ-UBND ngày 24 tháng 5 năm 2021.

3. Tầng chứa nước khai thác: Tầng chứa nước khe nứt Jura dưới - giữa ( $j_{1-2}$ ).

4. Tổng số giếng khai thác: Ba (03) giếng khoan.

5. Tổng lượng nước khai thác: 113 m<sup>3</sup>/ngày đêm (108,5 m<sup>3</sup>/ngày đêm dùng cho hoạt động chăn nuôi, 3,2 m<sup>3</sup>/ngày đêm dùng cho sinh hoạt, 1,3 m<sup>3</sup>/ngày đêm tưới cây và rửa đường).

6. Thời hạn của Giấy phép: Năm (05) năm.

7. Chế độ khai thác: 365/365 ngày.

Vị trí tọa độ và các thông số của công trình cụ thể như sau:

Số hiệu giếng	Tọa độ (VN2000, kinh tuyến trực 106 <sup>o</sup> 15', múi chiếu 3 <sup>o</sup> )		Lưu lượng (m <sup>3</sup> /ngày đêm)	Chiều sâu đặt ống lọc (m)		Chiều sâu mực nước động lớn nhất cho phép (m)	Tầng chứa nước khai thác
	X	Y		Từ	Đến		
G1	595535	1339447	40	30	120	67,18	$j_{1-2}$
G2	595576	1339498	40	30	120	67,15	
G3	595464	1338477	33	30	120	67,35	

(Có sơ đồ khu vực và vị trí công trình khai thác nước kèm theo Báo cáo hiện trạng khai thác nước dưới đất do Công ty TNHH Chăn nuôi Đại Lộc lập).

**Điều 2.** Các yêu cầu cụ thể đối với Công ty TNHH Chăn nuôi Đại Lộc:

1. Tuân thủ các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này; nếu thay đổi nội dung quy định tại Điều 1 phải được cơ quan cấp phép đồng ý bằng văn bản.

2. Thực hiện việc quan trắc mực nước, lưu lượng, chất lượng nước trong quá trình khai thác theo quy định.

3. Thiết lập vùng bảo hộ vệ sinh của công trình khai thác theo quy định.

4. Tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật chuyên ngành liên quan đến lĩnh vực cấp nước theo quy định.

5. Thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Khoản 2 Điều 43 Luật Tài nguyên nước.

6. Định kỳ hằng năm (trước ngày 30 tháng 01 của năm tiếp theo), tổng hợp báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường về tình hình khai thác, sử dụng nước và các vấn đề phát sinh trong quá trình khai thác; các kết quả quan trắc theo quy định.

7. Chịu sự kiểm tra, giám sát của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Phước.

**8.** Thực hiện trách nhiệm của Công ty theo quy định tại Điều 08 Thông tư số 24/2016/TT-BTNMT ngày 09 tháng 9 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc xác định và công bố vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt.

**Điều 3.** Công ty TNHH Chăn nuôi Đại Lộc được hưởng các quyền hợp pháp theo quy định tại Khoản 1 Điều 43 Luật Tài nguyên nước và các quyền lợi hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

**Điều 4.** Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm cập nhật thông tin của Giấy phép này vào cơ sở dữ liệu thông tin giấy phép tài nguyên dùng chung của trung ương và địa phương; theo dõi, giám sát hoạt động khai thác, sử dụng nước dưới đất của công trình này.

**Điều 5.** Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chậm nhất chín mươi (90) ngày trước khi Giấy phép hết hạn, nếu Công ty TNHH Chăn nuôi Đại Lộc còn tiếp tục khai thác, sử dụng nước dưới đất như quy định tại Điều 1 của Giấy phép này thì phải làm thủ tục gia hạn Giấy phép theo quy định./.

**Nơi nhận:**

- Cục Quản lý Tài nguyên nước;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Cục Thuế tỉnh Bình Phước;
- UBND huyện Bù Gia Mập;
- Công ty TNHH Chăn nuôi Đại Lộc;
- Lãnh đạo VP, P. KT;
- Lưu: VT<sub>(BH-29-GPKTN-24/7)</sub>.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



*Huỳnh Anh Minh*